

Số: 21/2021/QĐST-HNGĐ

Bắc Tân Uyên, ngày 26 tháng 3 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 25/2021/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 3 năm 2021, giữa:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Ngọc G, sinh năm 1986.

Thường trú: Ấp H, xã H, huyện P, tỉnh An Giang; tạm trú: Tổ 3, khu phố T, phường T, thị xã T, tỉnh Bình Dương.

Bị đơn: Ông Nguyễn Minh T, sinh năm 1978.

Thường trú: Ấp H, xã H, huyện P, tỉnh An Giang; tạm trú: Tổ 3, ấp Tân Lợi, xã Đất Cuốc, huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 3 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 3 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Thị Ngọc G và ông Nguyễn Minh T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Ngọc G và ông Nguyễn Minh T thuận tình ly hôn.

Về con chung: Giao 02 con chung tên Nguyễn Minh D, sinh ngày 09/9/2006 và Nguyễn Tấn P, sinh ngày 15/11/2013 cho ông Nguyễn Minh T được trực tiếp chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng. Bà Nguyễn Thị Ngọc G có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung số tiền 1.000.000 đồng/tháng/con cho đến khi các con chung đủ 18 tuổi.

Bà Nguyễn Thị Ngọc G và ông Nguyễn Minh T đều có quyền và nghĩa vụ đối với con chung, không ai được ngăn cản quyền thăm nom và chăm sóc con chung. Vì

lợi ích của con chưa thành niên, Tòa án có thể giải quyết việc thay đổi người nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con khi đương sự có đơn yêu cầu theo quy định của pháp luật.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Về tài sản chung và nợ chung: Bà Nguyễn Thị Ngọc G và ông Nguyễn Minh T tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí sơ thẩm: Bà Nguyễn Thị Ngọc G tự nguyện chịu số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn và số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con chung, được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2016/0054690 ngày 04/3/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND huyện Bắc Tân Uyên;
- CCTHADS huyện Bắc Tân Uyên;
- UBND xã Hiệp Xương, huyện Phú Tân, tỉnh An Giang;
- Các đương sự;
- Lưu: VP, HSVA.

THẨM PHÁN

Hồ Thế Chính